

# TÀI LIỆU CƠ BẢN CỘNG HOÀ BU-RUN-ĐI VÀ QUAN HỆ VỚI VIỆT NAM



## I/ Khái quát:

- Tên nước: Cộng hòa Bu-run-đi (La Republique du Burundi)
- Thủ đô: Bu-gium-bu-ra (Bujumbura)
- Vị trí địa lý: Cộng hòa Bu-run-đi ở khu vực Trung Phi, Đông và Nam giáp Tan-da-ni-a, Tây giáp CHDC Công-gô và hồ Tanganyika, Bắc giáp Ru-an-đa (Rwanda).
- Khí hậu: Nóng ẩm
- Diện tích: 27.650 km<sup>2</sup>
- Dân số: 8,2 triệu (2010)
- Tôn giáo: Thiên chúa giáo (67% trong đó Thiên chúa giáo La mã 62%, Tin lành 5%), Tín ngưỡng bản địa (23%), Hồi giáo (10%).
- Ngôn ngữ: chính thức: tiếng Pháp và tiếng Kirundi
- Đơn vị tiền tệ: đồng Franc Bu-run-đi (FB)

- Quốc khánh: 1/7/1962
- Tổng thống: Pi-e-rê En-ku-run-di-gia (Pierre Nkurunziza) (từ 2005)
- Phó Tổng thống: The-ren-xê Si-nun-gu-ru-gia (Therence Sinunguruza) (từ 2010)
- Chủ tịch Quốc hội: Pi-e N'ta-vi-ô-ha-niu-ma (Pie Ntavyohanyuma) (từ 2007)

## **II/ Lịch sử:**

- Nhà nước phong kiến Bu-run-đi hình thành từ đầu thế kỷ XVI. Năm 1890, Đức chiếm Bu-run-đi và nước Ru-an-đa láng giềng. Năm 1899, Đức sáp nhập 2 nước này thành thuộc địa Ru-an-đa-U-run-đi. Tháng 7/1922, Hội Quốc liên đặt Ru-an-đa-U-run-đi dưới sự uỷ trị của Bỉ. Năm 1946, LHQ lại giao Ru-an-đa-U-run-đi cho Bỉ uỷ thác. Từ năm 1955, dưới sự lãnh đạo của Hoàng tử Lu-i Ru-ga-xô-rê (Louis Rwagasore), lãnh tụ Liên minh vì Tiến bộ dân tộc (UPRONA), nhân dân Bu-run-đi đã đứng lên đấu tranh đòi độc lập. Ngày 23/6/1962, LHQ đã thông qua nghị quyết trao trả độc lập cho Ru-an-đa-Urunđi và tách thành hai nước như cũ. Ngày 1/7/1962, Bu-run-đi tuyên bố độc lập, lấy tên là Vương quốc Bu-run-đi do nhà Vua Mơ-oa-but-xa (MWANBUTSA) (người Tutsi) trị vì.

- Sau độc lập, mâu thuẫn bộ tộc giữa người Hutu và Tutsi vốn có từ xa xưa đã trở thành những cuộc xung đột đẫm máu. Nhiều cuộc đảo chính đã xảy ra, hàng vạn người phải lánh nạn vì xung đột sắc tộc. Trong 4 năm đầu độc lập, đã có 5 lần thay Thủ tướng, trong đó 2 người bị giết. Tháng 10/1965, người Hutu làm đảo chính nhằm lật đổ Vua Mơ-oa-but-xa nhưng không thành. Hoảng sợ, Vua Mơ-oa-but-xa đã bỏ chạy sang Xoa-di-len (Swaziland). Hoàng tử (Xác-lét En-đi-ây) Charles Ndizeye lên nối ngôi.

- Ngày 28/11/1966, Thủ tướng, Đại úy Mít-xen Mi-côm-bê-rô (Michel

Micombero) làm đảo chính, thành lập nước Cộng hoà Bu-run-đi do ông làm Tổng thống.

- Từ năm 1976 đến 1996 đã diễn ra 7 cuộc đảo chính tranh giành quyền lực giữa bộ tộc Hutu và Tutsi làm hàng chục nghìn người bị chết và hàng trăm nghìn người đi lánh nạn sang các nước láng giềng.

- Tại hòa ước Arusha (Tanzania) năm 2000, các bên tranh chấp cam kết thành lập một chính phủ chuyển tiếp trong thời hạn 3 năm. Ông Pi-e Bu-yo-ya (Pierre Buyoya) (người Tutsi) tiếp tục giữ chức Tổng thống, phó Tổng thống là Đô-mi-ti-en En-đây-dê-yê (Domitien Ndayizeye) (sắc tộc Hutu).

- Tháng 7/2005 Bu-run-di đã bầu Hạ viện và Thượng viện theo chế độ đa đảng. Ngày 19/8/2005 Hạ viện đã bầu ông Pi-e-rê En-ku-run-di-da (Pierre Nkurunziza) làm Tổng thống.

### **III/ Chính trị:**

#### **1/ Đối nội:**

Chính thể: Cộng hoà Tổng thống.

Hiến pháp: Thông qua ngày 13-3-1992; sửa đổi ngày 6-6-1998.

Cơ quan hành pháp: Tổng thống đứng đầu nhà nước và chính phủ.

Cơ quan lập pháp: Quốc hội một viện (121 ghế; được bầu theo phổ thông đầu phiếu trên cơ sở đại diện tỷ lệ, nhiệm kỳ 5 năm).

Cơ quan tư pháp: Tòa án Tối cao.

Chế độ bầu cử: Phổ thông đầu phiếu.

Các đảng phái chính trị chính:

- Mặt trận dân chủ Bu-run-đi (FRODEBU)
- Hội đồng quốc gia bảo vệ dân chủ
- Mặt trận bảo vệ dân chủ (CNDD-FDD)
- Đảng Khôi phục quốc gia (PARENA)
- Liên minh vì tiến bộ dân tộc (UPRONA)

Tình hình chính trị xã hội của Bu-run-đi nhiều năm không ổn định do tranh giành quyền lực giữa hai bộ tộc chính người Hutu và Tutsi. Sau cuộc bầu cử năm 2005 đến nay, tình hình Bu-run-đi được cải thiện nhưng vẫn còn tồn tại những thách thức về an ninh và phát triển.

## **2/ Đối ngoại:**

- Bu-run-đi thực hiện đường lối đối ngoại đa dạng hóa quan hệ, trong đó ưu tiên quan hệ với EU để tranh thủ viện trợ về vốn và kỹ thuật.
- Bu-run-đi là thành viên của AU, Phong trào KLLK, LHQ, Cộng đồng các nước nói tiếng Pháp, FAO, UNESCO, EAC, Interpool... Hiện tại, Bu-run-đi đang giữ chức Chủ tịch Cộng đồng Đông Phi (EAC).

## **IV/ Kinh tế:**

- Burundi là một trong những nước nghèo nhất thế giới. Công nghiệp kém phát triển chủ yếu là chế biến các sản phẩm nông nghiệp. Nền kinh tế chủ yếu là nông nghiệp chiếm khoảng 35% GDP và sử dụng hơn 90% dân số. Burundi xuất khẩu chính là cà phê và chè, chiếm 90% thu nhập ngoại tệ. Mặc dù GDP Burundi tăng khoảng 4% hàng năm từ 2006 đến nay, nhưng hiện tại, đang tiềm ẩn những yếu kém (tỷ lệ đói nghèo cao, hệ thống pháp luật yếu, mạng lưới giao thông kém, các tiện ích quá tải, và năng lực hành chính thấp...) mang đến nguy cơ phá hoại kế hoạch cải cách kinh tế của Chính phủ Burundi. Burundi đang phụ thuộc nhiều vào viện trợ từ các nhà tài trợ song phương và đa phương.
- Tài nguyên thiên nhiên có kim cương, vàng, nickel, uranium, platinum, uranium, wolfram...
- Cơ cấu kinh tế: Nông nghiệp 33,3%, Công nghiệp 21%, Dịch vụ 45,8%
- Mặt hàng xuất khẩu: chủ yếu là cà phê, chè, bông và đường.

- Mặt hàng nhập khẩu: gạo, vải vóc, xăng dầu, thực phẩm.
- Bạn hàng nhập khẩu: A-rập Xê-út (Saudi Arabia), Kê-ni-a (Kenya), Nhật Bản, Trung Quốc, Nga.
- Bạn hàng xuất khẩu: Thụy Sĩ, EU, Pa-kít-xtan (Pakistan), Ru-an-đa (Rwanda), Ai Cập.
- Bu-run-đi hiện là thành viên các tổ chức kinh tế IMF, WTO, COMESA.

### **Số liệu kinh tế cơ bản**

- GDP: 3,418 tỷ USD (2010)
- GDP bình quân đầu người : 300 USD (2010)
- Tăng trưởng GDP: 3,9% (2010)
- Cơ cấu kinh tế: nông nghiệp 31,6%, công nghiệp 21,4%, dịch vụ 47%
- Kim ngạch xuất khẩu: 71 triệu USD (2010)
- Các mặt hàng xuất khẩu chính: cà phê, chè, da thuộc, bông, đường...

## **V. Quan hệ Việt Nam - Bu-run-đi:**

### **1. Quan hệ chính trị**

- Hai nước lập quan hệ ngoại giao ngày 16/4/1975.
- Bu-run-đi khâm phục và ca ngợi cuộc đấu tranh chống Pháp, chống Mỹ của ta, coi thắng lợi của Việt Nam là thắng lợi của Bu-run-đi, của Châu Phi và của các dân tộc tiến bộ đấu tranh tự giải phóng.

### **2. Trao đổi đoàn:**

- Đoàn ta thăm bạn: Thứ trưởng Nguyễn Xuân, đặc phái viên Chính phủ ta thăm Bu-run-đi (11/1976).
- Đoàn bạn thăm ta: Thủ tướng Bu-run-đi P. Nedimirat dự hội nghị cấp cao Pháp ngữ tại Hà Nội (11/1997).

### **3. Các Hiệp định đã ký:**

- Hai nước đang chuẩn bị ký Hiệp định khung về hợp tác kinh tế, văn hóa, khoa học và kỹ thuật.

### **4. Cơ quan đại diện:**

#### **Đại sứ quán Việt Nam tại Angola**

Địa chỉ: Via AL4, Lotes No.4-5, Talatona, Luanda Sul, Luanda, CP 1774

Tel: (244) 222 010697

Fax: (244) 222 010696

Email :dsqvnangola@netangola.com; [lanhsuangola@yahoo.com.vn](mailto:lanhsuangola@yahoo.com.vn)

#### **Đại sứ quán Bu-run-đi tại Bắc Kinh kiêm nhiệm Việt Nam**

Địa chỉ: 25 Guang Hua Lu, Beijing 100600-P.R.China

Tel: (86) 10 65321801/65322328

Fax: (86) 10 65322381

Email: [ambbubei@yahoo.fr](mailto:ambbubei@yahoo.fr)

### **5. Trao đổi thương mại**

Kim ngạch trao đổi thương mại giữa hai nước năm 2009 đạt 2,8 triệu USD (so với 470 nghìn USD năm 2008), trong đó ta xuất khoảng 2,21 triệu USD và nhập khoảng 1,59 triệu USD. Năm 2010, kim ngạch xuất nhập khẩu giữa hai nước đạt 6,4 triệu USD trong đó ta xuất khoảng 5 triệu USD, chủ yếu là hàng dệt may, thủ công mỹ nghệ và nhập khoảng 1,4 triệu USD, chủ yếu là bông.

#### **Kim ngạch xuất nhập khẩu Việt Nam - Burundi, 2005 - 2010**

*Đơn vị: USD*

<b>Năm</b>	<b>Tổng kim ngạch</b>	<b>Xuất khẩu</b>	<b>Nhập khẩu</b>
------------	---------------------------	------------------	------------------

2007	717.162	701.716	15.446
2008	469.658	417.473	52.185
2009	4.062.141	2.210.342	1.851.799
2010	6.482.282	5.057.651	1.424.631

*Nguồn: Tổng cục Hải quan Việt Nam*

Hoàng Đức Nhuận